TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI** ***	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 494/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Trì, ngày 28 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 383/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lưu Ngọc T, sinh năm 1984;

Căn cước số 001084088536 do Bộ C cấp ngày 05/11/2025.

HKTT và trú tại: Tập thể H, cụm E, xã N, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991;

Căn cước công dân số 038191000157 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/5/2022.

HKTT và trú tại: Tập thể H, cụm E, xã N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Ngọc T và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện anh Lưu Ngọc T và chị Lê Thị H thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Lưu Ngọc T và chị Lê Thị H có 02 con chung là cháu Lưu Long N, sinh ngày 10/7/2015; cháu Lưu Hương T1, sinh ngày 27/10/2017.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh Lưu Ngọc T và chị Lê Thị H như sau: Giao cháu Long N cho anh Trung trực T2 nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Hương T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh T và chị H có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh Lưu Ngọc T và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lưu Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do anh T đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0009675 ngày 21/4/2026. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã Ngọc Hồi, TP. Hà Nội (GCNKH số 115/2014 ngày 09/12/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Hoà